

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HSST
Ngày: 29/11/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Minh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Ngọc Ánh và ông Ngô Trung Tính

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 29/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/HSST ngày 27/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 15/11/2022 đối với:

Bị cáo **Bùi Văn C**, sinh năm 2000 tại **K, Hòa Bình**

Nơi cư trú: **Khu L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình**

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông **Quách Văn L** (Đã chết); Con bà **Bùi Thị L1**, sinh năm 1984; Vợ con: Chưa; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất

Tiền án: Bản án số: 26/2020/HSST ngày 20/8/2020 Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt bị cáo **Bùi Văn C** 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: (Không).

Nhân thân: - Quyết định số: 1854/QĐ – UBND ngày 24/4/2013 của **Ủy ban nhân dân huyện K**, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng đối với **Bùi Văn C** thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong.

- Quyết định số: 229/QĐ – XPHC ngày 02/10/2018 của Công an huyện K, tỉnh Hòa Bình xử phạt Bùi Văn C 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt đầy đủ

- Quyết định số: 72/QĐ-XPHC ngày 25/9/2019 bị Công an huyện K, tỉnh Hòa Bình xử phạt 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi đánh nhau, đến nay chưa nộp phạt.

- Quyết định số: 05/2019/QĐ – TA ngày 21/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn C thời gian 12 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện K (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Bùi Thị L1, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Khu L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình, (Có mặt tại phiên tòa).

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khu H, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình, (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy, nên vào khoảng 13 giờ, ngày 04/6/2022 Bùi Văn C bắt xe khách từ nhà đến khu vực chợ X, quận H, thành phố Hà Nội gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi đứng ở lề đường, nhìn giống người nghiện ma túy nên C lại gần hỏi “anh có hàng trắng không, để cho em một ít” người đàn ông nói “có, muốn bao nhiêu”, C nói “ anh để cho em bảy trăm” rồi đưa 700.000 (Bảy trăm nghìn đồng), người đàn ông đưa lại cho C 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa ma túy tổng hợp dạng đá, sau đó C đi vào nhà vệ sinh công cộng ở gần đó sử dụng một phần ma túy vừa mua được, số ma túy còn lại C chia nhỏ cho vào 04 đoạn ống hút nhựa màu hồng và màu cam cất giấu trong người rồi bắt xe khách đi về nhà. Về tới nhà C cất giấu số ma túy vào bên trong đầu ống tre trên mái nhà vệ sinh của gia đình với mục đích ai hỏi mua thì bán lấy tiền.

Đến ngày 05/6/2022 C lấy 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng trong số 04 đoạn ống hút rồi dính băng dính lại đen đặt dưới gốc bụi cây ở bên phải cổng đi vào nhà C, mục đích ai hỏi mua thì chỉ cho họ chỗ lấy ma túy.

Vào khoảng 20 giờ 53 phút, ngày 06/6/2022 Nguyễn Văn Q gọi điện hỏi C “có hàng chưa, để vào lấy” C nói lại “có rồi, anh đi vào nhà em đi” Quyền đi vào gặp C, lúc này C và Q đứng cách nhau khoảng 01 mét thì có tổ công tác

Công an huyện K và Công an thị trấn B làm nhiệm vụ đi tới phát hiện, Quyền sợ nên thả số tiền 500.000 (năm trăm nghìn đồng) đang cầm trên tay xuống đất nơi đang đứng rồi bỏ chạy được khoảng 10m thì bị tổ công tác kịp thời bắt giữ, đồng thời tìm kiếm xung quanh và khám xét nơi ở phát hiện thu giữ 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng bên dưới gốc bụi cây ở bên phải cổng đi vào nhà và 03 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy tổng hợp dạng đá cát ở vị trí đầu ống tre trên mái nhà vệ sinh, C khai là của C cất giấu. Ngoài ra còn thu giữ một số đồ vật liên quan, gồm: 01 (một) chiếc cân điện tử màu bạc, hình hộp chữ nhật, kích thước 12x6x2cm, có vỏ bằng giấy màu xanh đen; 01 (một) cuộn băng dính cao su màu xanh- đen, đường kính 12,3cm, tiết diện 4,9cm cũ đã qua sử dụng; 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa gồm 02 ống màu xanh, 02 ống màu trắng, 01 ống màu cam, 02 ống màu hồng, bên trong các ống hút đều không chứa đồ vật, tài liệu gì, trong đó có 01 ống màu trắng và 01 ống màu hồng được gắn vào một nắp chai nhựa màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng bạc có ốp lưng nhựa màu trắng, số IMEI: 3558.4308.4564.495, bên trong chứa sim số 0362.796.727 và 500.000 (năm trăm nghìn đồng) thu của Nguyễn Văn Q.

Toàn bộ số vật chứng nghi là ma túy được niêm phong, ký hiệu từ G1, G2, G3 và G4 gửi đi giám định, tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng trong 04 đoạn ống hút nhựa kết quả là: G1= 0,24g; G2= 0,25g; G3= 0,26g; G4= 0,27g.

Tại bản kết luận giám định số: 163/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng trong trong ống nhựa ký hiệu G1 trong phong bì số 01 gửi giám định có khối lượng 0,24g (Không thấy hai mươi bốn gam), là ma túy, loại Methamphetamine

- Chất tinh thể màu trắng trong 03 ống nhựa ký hiệu G2, G3, G4 trong phong bì số 02 gửi giám định có tổng khối lượng 0,78g (Không thấy bảy tám gam), là ma túy, loại Methamphetamine

Cáo trạng số: 42/CT-VKS- HS, ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi truy tố Bùi Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Phần tranh tụng, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra.

Phần tranh luận: Kiểm sát viên trình bày luận tội, trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm (s) khoản 1 Điều 51; điểm (h) khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Bùi Văn C mức án từ 30 đến 42 tháng tù.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa vợ con, chưa có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên không đề nghị xử lý.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã được hoàn lại sau khi giám định và toàn bộ số bắt dụng liên quan đến việc mua bán ma túy.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, màu trắng và số tiền 500.000 (năm trăm nghìn đồng) không liên qua đến hành vi mua bán ma túy của **C** nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị **Bùi Thị L1** và anh **Nguyễn Văn Q.**

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử, xử cho bị cáo mức án thấp nhất có thể để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo **Bùi Văn C** là đối tượng nghiện chất ma túy. Nền vào khoảng 13 giờ, ngày 04/6/2022 **Bùi Văn C** bắt xe khách từ nhà đến khu vực **chợ X, quận H, thành phố Hà Nội** để mua ma túy thì gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi mua được tổng khối lượng 1.02g (Một phẩy không hai gam), là ma túy, loại Methamphetamine với số tiền là 700.0000 (Bảy trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, **C** đã sử dụng một phần cho bản thân, số còn lại **C** cất giấu trong nhà, mục đích ai hỏi mua thì bán lấy tiền, nên vào khoảng 20 giờ, ngày 06/6/2022 **C** đang chuẩn bị bán ma túy cho **Nguyễn Văn Q** thì bị bắt giữ người cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai người làm chứng; biên bản thu giữ vật chứng; kết quả giám định khối lượng chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở kết luận, **Bùi Văn C** phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo **Bùi Văn C** là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, vi phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và sức khỏe chính bản thân bị cáo; từ đó có thể làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội cũng như nhiều tội phạm khác. Do vậy, cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã thực hiện để tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa vợ con, chưa có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên miễn cho bị cáo là có căn cứ.

[4]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác liên quan:

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Bùi Văn C** có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, nay lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm (h) khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Ngoài ra, nhân thân bị cáo còn nhiều lần bị **Ủy ban nhân dân huyện K**; **Công an huyện K** và Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào **trường G**; xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Nên cần phải xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Về các vấn đề khác có liên quan: Đối với người đàn ông bán ma túy cho **Bùi Văn C**, do chưa xác định được lai lịch; **Nguyễn Văn Q** là người đã hỏi mua ma túy của **Bùi Văn C** trong lúc chưa kịp mua bán đã bị lực lượng Công an phát hiện, tiến hành test nhanh ma túy. Kết quả **Nguyễn Văn Q** âm tính. Do vậy, đều chưa đủ căn cứ để xử lý.

Đối với bà **Bùi Thị N** và chị **Bùi Thị L1** là bà ngoại và mẹ của **C** hoàn toàn không biết việc **C** cất giấu ma túy trong nhà nên chưa có căn cứ để xử lý.

Về chiếc điện thoại chị **L1** cho **C** (là con trai) mượn để liên lạc hàng ngày, qua xem xét không liên quan đến hành vi phạm tội của **C** nên trả lại cho cho chị **L1** là có căn cứ.

[6]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy thu giữ được hoàn trả sau giám định và đồ vật thu giữ liên quan đến hành vi mua bán ma túy của **Bùi Văn C**, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, màu trắng và số tiền 500.000 (năm trăm nghìn đồng) bị thu giữ, trong quá trình điều tra đã làm rõ không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của **C** nên trả lại cho chị **Bùi Thị L1** và anh **Nguyễn Văn Q** là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo **Bùi Văn C** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm (s) khoản 1 Điều 51; điểm (h) khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn C** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt **Bùi Văn C** 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ số ma túy đã được hoàn lại sau khi giám định trong 01 phong bì niêm phong vụ **Bùi Văn C**.

+ 01 (một) chiếc cân điện tử màu bạc, hình hộp chữ nhật, kích thước 12x6x2cm, có vỏ bằng giấy màu xanh đen;

+ 01 (một) cuộn băng dính cao su màu xanh- đen, đường kính 12,3cm, tiết diện 4,9cm cũ đã qua sử dụng;

+ 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa gồm 02 ống màu xanh, 02 ống màu trắng, 01 ống màu cam, 02 ống màu hồng, bên trong các ống hút đều không chứa đồ vật, tài liệu gì, trong đó có 01 ống màu trắng và 01 ống màu hồng được gắn vào một nắp chai nhựa màu trắng.

- Trả lại cho anh **Nguyễn Văn Q** số tiền 500.000 (năm trăm nghìn đồng), được niêm phong trong phong bì mặt trước có ghi số tiền 500.000 (năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng bạc có ốp lưng nhựa màu trắng, cho chị **Bùi Thị L1**.

Nội dung vật chứng được ghi rõ trong biên bản giao nhận vật chứng, ngày 26/10/2022 giữa Cơ quan **Công an huyện K** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo **Bùi Văn C** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/11/2022.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Công an huyện Kim Bôi;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Kim Bôi;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Bôi;
- Bị cáo Bùi Văn Chiến;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn./

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Đặng Minh Khoa